TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 19-11-2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Quế
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trương Công Dịnh
2. Ông Nguyễn Văn Chính

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Bảo Trâm, là Thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 365/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 về tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1981 (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Tô Thanh T, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Ph trình bày:*

Về hôn nhân: Bà Ph và ông T kết hôn và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lộc Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau vào ngày 13/7/2016. Quá trình chung sống, hai người xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Ông T đánh bà Ph nhiều lần. Hai người sống ly thân gần 01 năm nay. Nay bà Ph yêu cầu được ly hôn đối với ông T.

Về con chung: Có 02 người con chung, gồm Tô Thị Bích Ch (giới tính: Nữ), sinh ngày 22/02/2001 và Tô Hoàng Tr (giới tính: Nam), sinh ngày 17/6/2004. Cháu Ch đã trưởng thành. Cháu Tr đang sống với bà Ph. Khi ly hôn, bà Ph yêu cầu được nuôi con chung và yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Tài sản chung tự thỏa thuận và không có nợ chung

Tại phiên tòa hôm nay: Bà Ph rút lại phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn là ông T được Tr tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt ông T.

[2] Tại phiên tòa, bà Ph rút lại phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của bà Ph.

[3] Bà Ph và ông T có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên được công nhận là vợ chồng. Theo tài liệu do bà Ph cung cấp, xác định được trong thời gian chung sống, ông T có đánh bà Ph nhiều lần. Thực tế, hai người đã sống ly thân từ khoảng 01 năm nay. Thời gian ly thân, hai người không quan tâm mà bỏ mặc nhau. Trong khi ông T không có ý kiến gì khác. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa hai người có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của bà Ph được ly hôn đối với ông T.

[4] Các đương sự có 02 người con chung, trong đó, người con tên Ch đã trưởng thành, người con tên Tr sinh năm 2004 có nguyện vọng được sống với mẹ. Ông T không có ý kiến gì khác, nên chấp nhận yêu cầu của bà Ph được tiếp tục nuôi người con tên Tr.

[5] Ông T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[6] Bà Ph không yêu cầu giải quyết chia tài sản chung và xác định không có nợ chung, nên không xem xét.

[7] Bà Ph là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[8] Tại phiên tòa: Bà Ph có mặt, nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tuyên án. Ông T vắng mặt, nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vắng mặt ông Tô Thanh T.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ph về việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ph được ly hôn đối với ông Tô Thanh T.

4. Bà Ph được quyền tiếp tục nuôi người con chung tên Tô Hoàng Tr (giới tính: Nam), sinh ngày 17 tháng 6 năm 2004.

5. Ông T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

6. Bà Ph phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Phần bà Ph nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010662 ngày 30 tháng 8 năm 2019 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình phát hành được khấu trừ.

7. Bà Ph được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Lộc Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Quế